

Bản án số: **10/2020/HSST**

Ngày: 02/3/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Trường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Đức Dũng**.

2. Ông **Trương Văn Hòa**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Thái Học**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Báu** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 02 và ngày 02 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1) **Đỗ A D** (tên gọi khác: D Phi), sinh năm 1992, tại tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đỗ T P, sinh năm 1966 (đã chết) và bà Nguyễn T T T, sinh năm 1967; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 20/9/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh), tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 11/10/2018; Về nhân thân: Ngày 27/5/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 17 tháng về tội” Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2019 và tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2) **Nguyễn H T** (tên gọi khác: T Núi), sinh năm 1986, tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nguyễn P C, sinh năm 1940 (Chết) và bà Trần T H, sinh năm 1958; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/9/2018, bị UBND huyện Cẩm Mỹ tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPVPHC về

hành vi đánh bạc trái phép, xử phạt tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/6/2019 và tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3) **Nguyễn T T** (tên gọi khác: T Ba Quang), sinh năm 1983, tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Nơi cư trú: ấp C, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn T Q, sinh năm 1951 và bà Ngô T H, sinh năm 1952; Có vợ: Phạm T T, sinh năm 1988 và con: Nguyễn T, sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/3/2019 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4) **Bùi T D**, sinh năm 1983, tại Đồng Nai; Nghề nghiệp: Sửa xe; Nơi cư trú: số nhà 66/3/4, đường 38, khu phố 8, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Bùi Thanh Sơn, sinh năm 1930 và bà Nguyễn T S, sinh năm 1940; Có vợ: Lương H B, sinh năm 1982 và 02 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/3/2019 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa:*

1) Ông Vũ V T, sinh năm 1962 – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Vũ Tăng, Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai, bào chữa cho bị cáo Đỗ A D và Nguyễn T T.

2) Ông Lâm V G, sinh năm 1958 – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV Thới Khánh, Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai, bào chữa cho bị cáo Đỗ A D.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Tsàn V L, sinh năm 1962

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Dương Q V, sinh năm 1993

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Nguyễn T N, sinh năm 1983

Nơi cư trú: tổ 3, ấp 2, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh Nguyễn H H, sinh năm 1991

Nơi cư trú: ấp 4, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

5. Chị Hồ T T Th, sinh năm 1985

Nơi cư trú: tổ 3, ấp 2, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

6. Anh Nguyễn V L, sinh năm 1995

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

7. Anh Bùi T H, sinh năm 1977

Nơi cư trú: ấp C, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

8. Chị Nguyễn T T, sinh năm 1964

Nơi cư trú: số 40/15, đường T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

9. Anh Lù C V sinh năm 1967.

Nơi cư trú: ấp Đ, xã L, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

10. Chị Trần T Á P, sinh năm 1976

Nơi cư trú: số nhà F2/12, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

11. Chị Tô N L, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: ấp S 2, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai

12. Anh T H D, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: ấp C, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

13. Chị Lê T L, sinh năm 1973

Nơi cư trú: ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

- Người làm chứng:

1. Anh Lê G Th B, sinh năm 1981

Nơi cư trú: ấp V, xã X huyện X, tỉnh Đồng Nai

2. Anh Nguyễn V Đ, sinh năm 1987

Nơi cư trú: ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

3. Anh Lê V Đ, sinh năm 1982

Nơi cư trú: ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh Phan V T, sinh năm 1970

Nơi cư trú: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

5. Anh Võ T T, sinh năm 1997

Nơi cư trú: số 40/15, đường T, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

6. Anh Lù L D, sinh năm 1993

Nơi cư trú: ấp Đ M, xã L, huyện X, tỉnh Đồng Nai

7. Anh Nguyễn VĐ, sinh năm 1988

Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

8. Anh Nguyễn Q K, sinh năm 1980

Nơi cư trú: ấp T H, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

9. Anh Tô V T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai

10. Anh Nguyễn V T sinh năm 1972

Nơi cư trú: ấp C, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

11. Anh Hoàng V P, sinh năm 1958

Nơi cư trú: ấp 1, xã X T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

12. Anh Cao T T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

13. Anh Nguyễn T H, sinh năm 1991

Nơi cư trú: ấp H, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

14. Anh Châu V H, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

15. Anh Nguyễn VC, sinh năm 1969

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

16. Chị Trương T T, sinh năm 1973

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

(Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/01/2019, tại rẫy điều của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 thuộc ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã phát hiện bắt quả tang Tsân V L, Dương Q V có hành vi đánh bạc dưới hình thức “Đá gà” và Bùi T D có hành vi đánh bạc dưới hình thức “Xóc tài xỉu” được thua bằng tiền. Thu giữ gồm:

- 01 (một) cái đĩa sứ, màu trắng, đường kính khoảng 10cm, 01 (một) nắp nhựa màu đen, hình trụ tròn, đường kính khoảng 08cm, 06 (sáu) hạt xúc xắc, 01 (một) cái bát bằng nilong, bên trên có ghi chữ “Tài”, “Xỉu” và các con số, 01 cái (một) cân loại 05kg, 04 (bốn) con gà trống còn sống. 47.100.000 đồng (bốn mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên chiếu bạc tài xỉu. 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên người của Tsân V L. 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên người của Bùi Th D.

- 23 (hai mươi ba) xe mô tô gồm các biển số: 86H8-0201, 60V3-4581, 60B5-080.11, 60B5-206.21, 60S3-5001, 60U2-2787, 85R8-9907, 60B5-830.70, 60B6-217.66, 60X2-8811, 60V1-1515, 73N2-5483, 60R2-4401, 60B2-594.37, 61R2-2024, 60R4-0908, 60U1-7081, 60B6-319.06, 51H4-5739, 60B6-091.06, 60S3-2150, 60B6-273.57, 60N1-6441.

Hình thức đá gà như sau: Dụng cụ dùng để đá gà gồm: gà, cựa gà, cân, băng keo. Cân và băng keo sẽ do trọng tài chuẩn bị trước còn gà và cựa gà do chủ gà mang theo. Có một người sẽ đứng ra làm trọng tài, trực tiếp cân gà và bắt cặp cho các cặp gà có trọng lượng tương đương để đá với nhau. Chủ gà sau khi thống nhất số tiền cá cược sẽ băng cựa cho gà của mình và thả gà. Tiền cá cược giữa hai chủ gà sẽ do trọng tài giữ. Các con bạc ở ngoài sẽ trực tiếp cá cược hàng sáu với nhau. Kết thúc trận đấu nếu gà bên nào thua thì trọng tài sẽ chung tiền cho bên thắng và được trả tiền xâu cho mỗi trận gà.

Hình thức đánh bạc lắc tài xỉu như sau: Dụng cụ dùng để xóc tài xỉu gồm 01 cái nắp nhựa, 01 cái đĩa, 03 viên xúc xắc (xí ngẫu) sáu mặt và 01 tấm bạt nilong. Có một người sẽ đứng ra làm cái và đặt 03 viên xúc xắc vào đĩa, úp chén lại, cầm lên xóc 01 lần rồi đặt xuống cho các con bạc ngồi xung quanh đặt cược Tài hoặc Xỉu. Nếu mở chén bạc ra tổng số điểm mà 03 viên xúc xắc thể hiện là 4 đến 10 điểm thì được gọi là Xỉu còn từ 11 đến 17 điểm thì được gọi là Tài. Quá trình ngồi chung chỉ thắng thua cho các con bạc thì nhà cái sẽ cân đối số tiền giữa hai mặt Tài và Xỉu, khi nào số tiền hai mặt cân bằng nhau thì nhà cái sẽ mở chén bạc mà nếu con bạc nào

nếu muốn mở thì nhà cái sẽ bán lại cho các con bạc tự mở và ăn thua với nhau. Còn nếu không có con bạc nào muốn mở chén bạc thì nhà cái sẽ trả lại số tiền chênh lệch giữa hai mặt Tài, Xiu cho các con bạc đã đặt cược đến khi số tiền hai bên cân bằng thì nhà cái sẽ mở chén bạc, nhà cái sẽ không ăn thua trực tiếp với các con bạc mà chỉ chờ ‘bão’ để thu tiền xâu. “Bão” là khi nhà cái lắc được 03 viên xúc xắc giống nhau, mỗi viên đều 01 điểm hoặc mỗi viên đều 06 điểm.

Quá trình điều tra xác định vai trò các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc với hình thức đá gà và xóc tài – xỉu như sau:

Đỗ A D quen biết Nguyễn H T (T Núi) là người thường hay đá gà nên D rủ T tổ chức mở trường gà. Vào ngày 23/01/2019, D và T tổ chức các trận đá gà tại rẫy điều của anh Nguyễn V C thuộc ấp T, X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. T đồng ý rồi hện chủ gà mang gà đến và làm trọng tài các trận đá gà ăn thua bằng tiền. Số tiền xỏ (tiền cá cược các trận đá gà) mỗi trận gà khoảng từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Tiền xâu các trận đá gà là do T thu giữ, cứ 1.000.000 đồng tiền xỏ thì T thu tiền xâu là 50.000 đồng. Ở bên ngoài, các con bạc tự tham gia cá cược hàng sáu với nhau. Sau khi kết thúc thì T đưa tiền Xâu lại cho D để D tính toán và sẽ chia cho T. T chuẩn bị băng keo, cân và làm trọng tài được 02 trận đá gà ăn thua bằng tiền. Cụ thể:

- Trận thứ nhất: Là trận gà giữa con gà lông màu trắng, nặng khoảng 2,8kg của một người thanh niên tên Tâm (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) và 01 con gà lông màu trắng, nặng khoảng 2,8kg của 01 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch). Trận này 02 chủ gà đá xỏ số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Các con bạc tự cá cược hàng sáu bên ngoài với nhau. Trận này, gà của Tâm thắng, T thu 200.000 đồng tiền xâu.

- Trận thứ hai: Là trận gà giữa con gà tre, màu vàng, nặng khoảng 01kg của một người thanh niên tên Tâm (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) và 01 con gà tre lông màu đỏ, nặng khoảng 01kg của 01 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch). Trận này 02 chủ gà đá xỏ số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Các con bạc tự cá cược hàng sáu bên ngoài với nhau. Trận này, gà của Tâm thắng, T thu 200.000 đồng tiền xâu.

Ngoài việc tổ chức trường gà, Đỗ A D còn tổ chức một sòng lắc tài xỉu bên cạnh trường gà để cho các con bạc tham gia chơi trong lúc chờ chủ gà mang gà vào để đá. Vào sáng ngày 23/01/2019, Đỗ A D gọi điện thoại cho Nguyễn T Th nhờ vào ấp T H, X, C làm cái lắc tài xỉu. Th đồng ý và D chỉ đường cho Th đi vào rẫy của anh C. Khi vào đến nơi thì có khoảng 20 đến 30 người đang tham gia đá gà ăn thua bằng tiền. D đưa cho T một bộ dụng cụ lắc tài xỉu (gồm một cái đĩa bằng sứ nhỏ, một nắp nhựa màu đen, 03 hạt xúc xắc) rồi Th đến 01 khu đất trống cách trường gà khoảng 20 mét ngồi làm cái lắc tài xỉu cho các con bạc chơi.

D nhờ một người thanh niên tên Đen (không rõ nhân thân lai lịch) ngồi chung tiền thắng thua cho các con bạc, D đưa cho Đen số tiền 300.000 đồng mục đích là bồi dưỡng trước cho Đen, sau khi làm xong nếu thu được tiền xâu nhiều thì sẽ cho Đen thêm tiền. Còn D thì đi xung quanh trường gà và sòng tài xỉu để quan sát. Khi nào có đá gà thì các con bạc sẽ tập trung bên trường gà để tham gia cá cược

hàng sáu còn khi đợi chủ gà mang gà vào thì một số con bạc sẽ qua sông tài xỉu để tham gia chơi. Mỗi ván tài xỉu con bạc đặt tiền trên chiếu bạc là từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Khoảng 13 giờ ngày 23/01/2019, Bùi Th D đi cùng hai người tên Sang và Khánh (không rõ nhân thân lai lịch) đến khu vực rẫy điều thuộc ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai để tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà, tài xỉu thắng thua bằng tiền. Khi tham gia đánh bạc D đem theo 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Khi D vào thì thấy có một trường đá gà và bên cạnh là một sông tài xỉu. Tại đây có khoảng 30 người đang chơi đá gà. Dúng tham gia bắt hàng sáu với 01 người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) số tiền 1.000.000 đồng theo một trận gà giữa hai con gà tre, màu xám và con gà tre, màu đỏ đen, mỗi con cân nặng 1,2kg. D bắt con gà màu xám trắng, trận này đá đồng. Kết quả con gà màu đỏ đen thắng nên D thua số tiền 1.000.000 đồng.

Khi trận gà kết thúc, trong lúc đợi thì D qua sông tài xỉu chơi. D tham gia đặt cược được 05 ván, mỗi ván đặt 200.000 đồng và thua số tiền 1.000.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện Cẩm Mỹ bắt quả tang Tsần V L, Dương Q V, Bùi Th D và thu giữ trên người D số tiền 100.000 đồng; riêng D, T, Th và Đen bỏ chạy thoát.

Như vậy, Đỗ A D đã đứng ra tổ chức trường gà và sông tài - xỉu để đánh bạc được thua bằng tiền trong cùng một lúc, với tổng số tiền thu được trên chiếu bạc tài xỉu là 47.100.000 đồng. Mặc dù, Đỗ A D tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã có hành vi đứng ra tổ chức, bỏ tiền ra cho Nguyễn T Th tổ chức đánh bạc, Do đó hành vi của Đỗ A D đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bổ sung Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, không chứng minh được việc Đỗ Anh Duy bỏ tiền cho Nguyễn T T và đối tượng tên Đen tham gia đánh bạc.

Ngày 23/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can và Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Đỗ A D về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ Luật hình sự.

Trong quá trình truy tố, Đỗ A D và Nguyễn H T đã không chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã triệu tập các bị cáo nhiều lần nhưng không đến làm việc. Quá trình xác minh tại địa phương thì các không có mặt tại địa phương và đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không biết. Do thời hạn truy tố đã hết, nhằm đảm bảo xử lý vụ án theo quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ ra Quyết định tách vụ án hình sự; Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với các bị cáo và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được các bị cáo D và Tài xử lý sau. Tuy nhiên, trong khi chờ xét xử vào ngày 30/6/2019 và 01/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã bắt được các bị cáo nên vụ án đã được phục hồi và nhập vụ án hình sự về hành vi tổ chức đánh bạc đối với bị cáo Đỗ A D, Nguyễn H T để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKS-CM ngày 16 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố các bị cáo: Đỗ A D, Nguyễn T Th về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn H T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; Bùi Th D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Những người liên quan và người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ tại cơ quan điều tra.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Đỗ Anh Duy từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Nguyễn H T 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Nguyễn T T 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Bùi Th D 08 tháng đến 01 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 322 của Bộ luật hình sự phạt Đỗ A D từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Nguyễn H T, Nguyễn T T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự phạt Bùi Th D từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 52.100.000 đồng trong đó 47.100.000 đồng (bốn mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên chiếu bạc tài xỉu, 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên người Tsân V L, 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên người của Bùi Th D và số tiền 400.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà có do Nguyễn H T nộp lại.

- Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái đĩa sứ, màu trắng, đường kính khoảng 10cm. 01 (một) nắp nhựa màu đen, hình trụ tròn, đường kính khoảng 08cm. 06 (sáu) hạt xúc xắc. 01 (một) cái bạt bằng nilong, bên trên có ghi chữ “Tài”, “Xiu” và các con số, 01 (một) cân loại 05kg.

Riêng đối với 07 (bảy) chiếc xe mô tô có biển số gồm: 86H8-0201, 60X2-8811, 73N2-5483, 61R2-2024, 51H4-5739, 85R8-9907, 60U2-2787 do chưa xác

định được nguồn gốc và người sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

*Ý kiến của người bào chữa:

+ Luật sư Lâm Văn Giả: Đề nghị HĐXX cho bị cáo Duy được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người phạm tội đầu thú theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 01/10/2019, bị cáo D ra đầu thú tại cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh về vụ bị gây thương tích và gây thương tích, bị cáo đã tự khai ra là đang bị Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ khởi tố cho tại ngoại, cấm đi khỏi nơi cư trú, nơi đây báo tin để tạm giữ người có lệnh truy nã theo quy định. Trong thời gian tại ngoại do bị thương phải điều trị tỷ lệ 56%.

Hoàn cảnh gia đình bị cáo cha đã mất, mẹ phải đi làm ăn xa, bị cáo là người trực tiếp nuôi 02 em còn nhỏ, chưa thành niên, Bị cáo D lại bị người khác gây thương tích rất nghiêm trọng tỷ lệ 56%, cũng cần xem xét trong khi lượng hình, khoan hồng cho bị cáo. Về nguyên nhân và điều kiện phạm tội bị cáo vừa chấp hành án xong tháng 8/2018 việc hòa nhập cộng đồng, công ăn việc làm còn bấp bênh nên bị cuốn vào con đường phạm tội là hết sức đáng tiếc. Rất mong HĐXX căn nhắc, xem xét cho bị cáo D được hưởng mức án khoan hồng thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật dành cho người phạm tội.

+ Luật sư Vũ Văn Tăng: Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Th là phù hợp nhưng với bị cáo D là cao, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hành vi các bị cáo không có tính chất chuyên nghiệp, cũng chưa hưởng lợi gì, số tiền 47.100.000 đồng là do các con bạc vớt lại.

Hoàn cảnh gia đình bị cáo D khó khăn cha mất sớm, D chỉ học đến lớp 6, không am hiểu pháp luật, dưới bị cáo có 02 em còn nhỏ, mẹ già, bị cáo mới ra tù nên trong môi trường khó khăn nên mới sa ngã, trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, cũng chưa được hưởng lợi gì, bị cáo đang bị tỷ lệ thương tật 56%, sức khỏe yếu nên đề nghị HĐXX tuyên bị cáo gần 06 tháng tù bằng với thời gian tạm giam.

Đối với bị cáo Th lần đầu tham gia không được hưởng lợi gì, là lao động chính trong gia đình có công với nước nên mức án tù treo là phù hợp.

* Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, kính xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt nhưng cơ quan điều tra đã xác minh, làm việc nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào ngày 23/01/2019, tại vườn rẫy nhà anh Nguyễn V C thuộc ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Đỗ A D chuẩn bị một bộ dụng cụ lắc tài xỉu, gồm: một cái đĩa bằng sứ nhỏ, một nắp nhựa màu đen, 03 hạt xúc xắc và tổ chức 02 chiều bạc, với sự giúp sức của Nguyễn H T làm trọng tài tổ chức hai trận đá gà được thắng thua bằng tiền, thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng tiền xu; Nguyễn T T đứng ra làm cái lắc tài – xỉu để cho Bùi Th D cùng các con bạc khác tham gia đặt cược được thua bằng tiền. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Lực lượng Công an huyện Cẩm Mỹ bắt quả tang thu giữ tại chiều bạc (tài – xỉu) số tiền 47.100.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) cùng vật chứng vụ án.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Đỗ A D, Nguyễn H T và Nguyễn T Th phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”; Bùi Th D phạm vào tội “Đánh bạc”. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Đỗ A D đã chuẩn công cụ, phương tiện phạm tội và rủ rê các bị cáo Nguyễn H T và Nguyễn T T tổ chức đánh bạc để thu lợi bất chính; nên bị cáo D đóng vai trò tổ chức, các bị cáo Nguyễn H T và Nguyễn T T là người thực hành trong vụ án; còn bị cáo Bùi Th D tham gia đánh bạc. Vì vậy, sẽ có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo đều là những thanh niên đã trưởng thành, ý thức được việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi, muốn kiếm tiền bằng nguồn thu nhập bất chính mà các bị cáo đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo T, Th và D thể hiện ăn năn hối cải; bị cáo Bùi Th D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là lao động chính trong gia đình; bị cáo T có ông là Nguyễn V U là Liệt sĩ đã hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước được Thủ tướng chính phủ tặng bằng Tổ quốc ghi công, gia đình bị cáo Th thờ cúng Liệt sĩ và Bà mẹ Việt Nam anh hùng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo Đỗ A D tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân bị cáo Th, bị cáo D chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo T và bị cáo D có nhân thân xấu.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên các bị cáo Nguyễn T Th, Bùi Th D có nhân thân tốt; có địa chỉ nơi thường trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo được, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý, giám sát cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo D không có nghề nghiệp, các bị cáo T, Th và D là lao động phổ thông nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với các đối tượng Tsần V L, Dương Q V, Nguyễn H H, Nguyễn Thanh N khai nhận đã tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền, không tham gia đánh bạc dưới hình thức “lắc tài –xiu”. Số tiền mà các đối tượng khi tham gia các trận đá gà chưa đủ 5.000.000 đồng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi trên nên chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm về tội “Đánh bạc”. Công an huyện Cẩm Mỹ tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên là phù hợp.

Riêng anh Nguyễn Văn C khi các bị cáo D, T vào tổ chức mở sòng bạc dưới hình thức Đá gà và lắc tài Xiú tại rẫy điều của C thì anh C không có ý kiến và cũng không được hưởng lợi gì; các đối tượng Lê Giang Thái B, Nguyễn Văn Đ, Lê Văn Đ, Phan Văn T, Võ Trung T, Lù Lai D, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Quang K, Tô Văn T, Nguyễn Văn T, Hoàng Văn P, Cao Thanh T, Nguyễn Trung H, Châu Văn H, Nguyễn Văn C và Trương Thị Tr chỉ đến xe đá gà, không tham gia đặt cược nên không phạm tội. Đối với tên Đen, Tâm hiện không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Công an huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai đã tiến hành xác minh và trả lại cho chủ sở hữu tài sản là có căn cứ gồm:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo, màu trắng đen, biển số 60R2- 4401 đã trả lại cho chủ sở hữu Châu Văn H.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen vàng, biển số 60R4-0908 đã trả lại cho chủ sở hữu Trần Hùng D.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen đỏ, biển số 60B5-080.11 đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Trung H.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, biển số 60B5-830.70 đã trả lại cho chủ sở hữu Tô Ngọc L.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @, màu đen bạc, biển số 60B6-319.06 đã trả lại cho chủ sở hữu Cao Thanh T.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 60S3-5001 đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Quang K.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đỏ đen bạc, biển số 60B6-091.06 đã trả lại cho chủ sở hữu Hoàng Văn P.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 60B6-273.57 đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Văn Đ.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Superdream, màu nâu, biển số 60B5-206.21 đã trả lại cho chủ sở hữu Lù Cún V.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode, màu xám, biển số 60B2-594.37 đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Thị T.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu đen xám trắng, biển số 60N1-6441 đã trả lại cho chủ sở hữu Phan Văn T.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xám, biển số 60V1-1515 đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Hoài H.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen bạc, biển số 60B6-217.66 đã trả lại cho chủ sở hữu Hồ Thị Thanh Th.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xám bạc, biển số 60V3- 4581 đã trả lại cho chủ sở hữu Bùi Thanh H.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, biển số 60U1-7081 đã trả lại cho chủ sở hữu Lê Văn Đ.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Oriental, màu nâu, biển số 60S3-2150 đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Văn Đ.

Riêng đối với 07 (bảy) chiếc xe mô tô có biển số gồm: 86H8-0201, 60X2-8811, 73N2-5483, 61R2-2024, 51H4-5739, 85R8-9907, 60U2-2787 do chưa xác định được nguồn gốc và người sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- 04 (bốn) con gà trống còn sống đã tiêu hủy bằng hình thức đốt cháy.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái đĩa sứ, màu trắng, đường kính khoảng 10cm. 01 (một) nắp nhựa màu đen, hình trụ tròn, đường kính khoảng 08cm. 06 (sáu) hạt xúc xích. 01 (một) cái bát bằng nilong, bên trên có ghi chữ “Tài”, “Xỉu” và các con số; 01 (một) cân loại 05kg.

- Số tiền 47.100.000 đồng (bốn mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên chiếu bạc tài xỉu; 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên người Tsân V L; 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên người của Bùi Th D, đây là tiền dùng vào việc thực hiện tội phạm và bị cáo Đỗ A D nộp lại số tiền 400.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà có nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[5] Xét ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo D, Th:

Tại biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 01/10/2019 tại VKS nhân dân thành phố Long Khánh lời khai của bị cáo D mục đích đến VKS nhân dân thành phố Long Khánh do nghĩ “có liên quan trong việc Thành bản người khác nên tôi về VKS nhân dân thành phố Long Khánh để đầu thú”, sau đó bị cáo trình bày thêm “hiện nay tôi đang bị CQCSĐT Công an huyện Cẩm Mỹ khởi tố tôi về tội Tổ chức đánh bạc và đánh bạc hiện nay tôi được tại ngoại” và tại phiên tòa hôm nay bị cáo xác định đến Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đầu thú do có liên quan đến sự việc hình sự cố ý gây thương tích xảy ra tại thành phố Long Khánh nên không chấp nhận đây là tình tiết đầu thú trong vụ án này đối với bị cáo Duy.

Bị cáo Duy vừa chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 11/10/2018, chưa có nghề nghiệp lại tiếp tục phạm tội, tại phiên tòa bị cáo D cũng khẳng định bị cáo không là lao động chính trong gia đình, các em của bị cáo đang ở với người thân nên không chấp nhận tình tiết bị cáo là lao động chính trong gia đình để xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ A D, Nguyễn H T, Nguyễn T Th phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và Bùi Th D phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ A D (D Phi) **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2019.

1.2 Áp dụng điểm a, đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn H T (Tài núi) **01 (Một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2019.

1.3 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T Th (Th Ba Quang) **01 (Một)** năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02 (Hai)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn T Th cho Ủy ban nhân dân xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước

và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

1.4 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Th D **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **01 (Một)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Th D cho Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cái đĩa sứ, màu trắng, đường kính khoảng 10cm. 01 (một) nắp nhựa màu đen, hình trụ tròn, đường kính khoảng 08cm. 06 (sáu) hạt xúc xắc. 01 (một) cái bạt bằng nilong, bên trên có ghi chữ “Tài”, “Xiu” và các con số và 01 (một) cân loại 05kg;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc là 47.100.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên chiếu bạc tài xỉu; 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên người Tsần V L; 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) là số tiền thu trên người của Bùi Th D; số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) là số tiền thu lợi bất chính do bị cáo Đỗ A D giao nộp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/6/2019 và 25/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự

Mỗi bị cáo Đỗ A D, Nguyễn H T, Nguyễn T Th và Bùi Th D phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND Ủy ban nhân dân xã B H, huyện X, tỉnh Đồng Nai

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- UBND phường H, quận Th, thành phố Hồ Chí Minh
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

Nguyễn Ngọc Trường